MỘT SỐ CSS THÔNG DỤNG

1. Tao tooltip

Cho HTML như bên dưới với yêu cầu khi người dùng rê chuột lên thành phần div sẽ hiển thị nội dung của thành phần span (class là tooltiptext) trên một tooltip và tooltip sẽ ẩn đi khi người dùng rê chuột ra ngoài.

```
<div class="tooltip">
   My name is CSS.
   <span class="tooltiptext">Hello there!</span>
</div>
```

CSS thiết lập tooltip khi người dùng di chuyển chuột trên thành phần có thuộc tính class tooltip, nội dung hiển thị trên tooltip là nội dung của thành phần nằm trong thành phần tooltip và có thuộc tính class là tooltiptext.

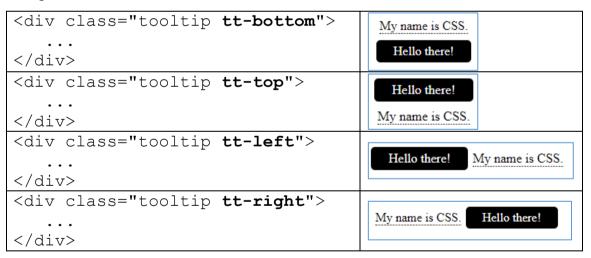
```
.tooltip {
   position:relative;
   display:inline-block;
   border-bottom:1px dotted #000; /* thiết lập biên
dưới cho các thành phần có tooltip */
.tooltip .tooltiptext {
   visibility:hidden;
   background-color:#000;
   color:#FFF;
   padding: 8px 5px;
   border-radius:5px;
   text-align:center;
   width:120px;
   position:absolute;
   z-index:1;
}
.tooltip:hover .tooltiptext {
   visibility:visible;
```



Thiết lập vị trí hiển thị cho tooltip với thuộc tính class là tt-top, tt-right, tt-bottom, tt-left tương ứng với các vị trí top, right, bottom, left của thành phần có tooltip.

```
.tooltip.tt-right .tooltiptext {
    top:-5px;
    left:105%;
}
.tooltip.tt-left .tooltiptext {
    top:-5px;
    right:105%;
}
.tooltip.tt-top .tooltiptext {
    bottom:150%;
    left:50%;
    margin-left:-60px; /* chiều rộng tooltiptext/2 */
}
.tooltip.tt-bottom .tooltiptext {
    top:150%;
    left:50%;
    margin-left:-60px;
```

Kết quả hiển thị như sau:

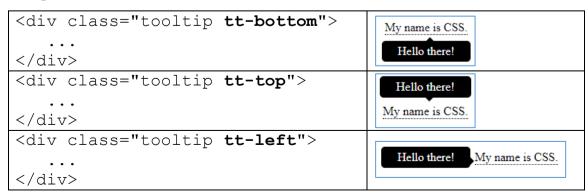


Bây giờ thiết lập CSS để thêm dấu mũi tên khi hiển thị tooltip

```
.tooltip.tt-bottom .tooltiptext::after {
  content:" ";
  position:absolute;
  bottom:100%;
  left:50%;
  margin-left:-5;
  border-width:5px;
  border-style:solid;
```

```
border-color: transparent transparent black
transparent;
.tooltip.tt-right .tooltiptext::after {
   content: " ";
   position:absolute;
   right:100%;
   top:50%;
  border-width:5px;
  border-style:solid;
   border-color: transparent black transparent
transparent;
.tooltip.tt-left .tooltiptext::after {
   content:" ";
   position:absolute;
   left:100%;
  top:50%;
  border-width:5px;
  border-style:solid;
   border-color: transparent transparent transparent
black;
}
.tooltip.tt-top .tooltiptext::after {
   content: " ";
  position:absolute;
  top:100%;
   left:50%;
  border-width:5px;
  border-style:solid;
  border-color:black transparent transparent
transparent;
```

Kết quả hiển thị như sau:



```
<div class="tooltip tt-right">
...
</div>

My name is CSS.
Hello there!
```

Tham khảo:

- [1] https://www.w3schools.com/css/css_tooltip.asp
- [2] https://www.w3schools.com/css/css_pseudo_classes.asp

2. Tạo thanh điều hướng (navigation bar)

Thanh điều hướng cơ bản là một danh sách các siêu liên kết, dùng HTML bên dưới để tạo một thanh điều hướng.

```
     <a href="#">Trang chủ</a>
     <a href="#">Giới thiệu</a>
     <a href="#" class="active">Đào tạo</a>
     <a href="#">Hợp tác</a>
     <a href="#">Liên hệ</a>
```

Đầu tiên, cần xóa các bullet, các giá trị margin, padding của danh sách.

```
ul {
    list-style-type:none;
    margin:0;
    padding:0;
}
```

Tạo danh sách điều hướng theo chiều dọc.

- Sửa lại HTML, trong thẻ ul thêm thuộc tính class là "v-nav"

```
    ...
```

- Thiết lập chiều rộng cho menu là 200px

```
ul.v-nav {
   /* Thiết lập chiều rộng */
   width:200px;
}
```

- Thiết lập css cho mỗi menu item

```
ul.v-nav li a {
   background-color:#CCCCCC;
   display:block; /* phủ toàn vùng có thể click */
```

```
padding: 8px 5px;
text-decoration:none;
text-align:center;
}
```



- Thiết lập màu nền và chữ cho mỗi item khi người dùng di chuyển chuột trên chúng hoặc item đang được chọn (li có class là active).

```
ul.v-nav li.active a, ul.v-nav li a:hover {
   background-color:#0000CC;
   color:#FFFFFF;
}
```

- Thiết lập biên dưới cho mổi item, trừ item cuối cùng.

```
ul.v-nav li {
   border-bottom:1px solid #0000CC;
}
ul.v-nav li:last-child {
   border-bottom:none;
}
```

- Kết quả hiển thị như sau:



- Thiết lập thêm CSS để cố định vị trí thanh điều hướng khi trượt trang và tạo thanh trượt trong vùng điều hướng nếu số item vượt quá diện tích cho phép.

```
ul.v-nav {
    ...
    /* Thiết lập chiều cao, kết hợp với overflow */
    height:100%;
    /* Cố định vị trí menu, ngay cả lúc scroll */
    position:fixed;
    /* Hiển thị thanh trượt khi cần thiết */
    overflow:auto;
}
```

Tạo danh sách điều hướng theo chiều ngang.

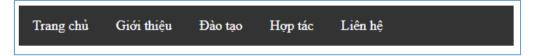
- Thiết lập màu nên cho thanh trượt.

```
ul.h-nav {
    background-color:#333333;
    overflow:hidden; /* ẩn vùng thừa khi diện tích
    không đủ hiển thị */
}
```

- Thiết lập CSS để các thành phần li của ul hiển thị trên cùng một dòng.

```
ul.h-nav li {
   float:left; /* hoặc display:inline; */
}
ul.h-nav li a {
   display:block;
   color:#FFFFFF;
   padding: 14px 16px;
   text-decoration:none;
   text-align:center;
}
```

- o float:left cho các li có tác dụng để các thành phần dạng block hiển thi canh nhau.
- o display:block cho các a để các siêu liên kết hiển thị dạng block để liên kết phủ trên toàn bộ diện tích mà nó chiếm.



- Khi người dùng di chuyển chuột trên một item của thanh điều hướng thì đổi màu nền của item đó, cũng như thiết lập màu nên cho item đang ở trang hiện tại (là những li có class là active).

Hướng dẫn thực hành môn Ứng dụng Web

```
ul.h-nav li a:hover {
   background-color:#111111;
}
ul.h-nav li.active {
   background-color:#0000FF;
}
```

- Thiết lập biên phải ngăn cách giữa các item, trừ item cuối cùng.

```
ul.h-nav li {
   border-right:1px solid #FFFFFF;
}
ul.h-nav li:last-child {
   border-right:none;
}
```

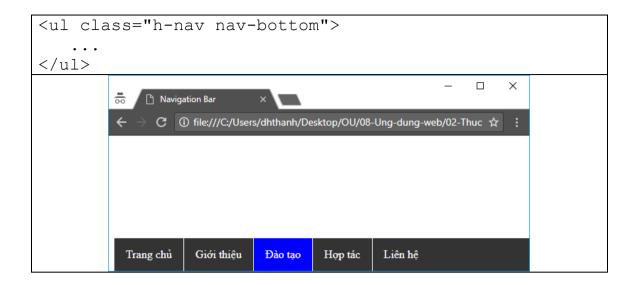


- Thiết lập CSS chỉ định thanh điều hướng có thể nằm ở đầu hoặc cuối trang bằng các giá trị class là nav-top, nav-bottom trong ul tương ứng cho hiển thị ở top và bottom của trang.

```
ul.h-nav.nav-top {
   position:fixed;
   top:0;
   width:100%;
}
ul.h-nav.nav-bottom {
   position:fixed;
   bottom:0;
   width:100%;
}
```

- Kết quả hiển thị





Tham khảo: https://www.w3schools.com/css/css_navbar.asp

3. Tạo menu

Tạo dropdown menu khi người dùng rê chuột trên một thành phần.

Cho HTML như sau, ban đâu thì phần div có class là dropdown-content sẽ ẩn đi, cho đến khi người dùng rê chuột lên button "Danh mục" thì phần dropdown-content sẽ hiện ra dạng dropdown list.

Các CSS như sau:

```
div.dropdown-btn > button {
   background-color:#03F;
   color:#FFFFFF;
   padding:10px 15px;
   border:1px solid #006;
/*chuột thành bàn tay khi rê chuột trên thành phần*/
   cursor:pointer;
}
div.dropdown-btn {
   position:relative;
```

```
/* dùng inline-block để thay đổi kích thước */
   display:inline-block;
}
div.dropdown-content {
  background-color:#09F;
   display:none;
  position:absolute;
   min-width: 180px;
}
div.dropdown-btn:hover div.dropdown-content {
   display:block;
/* Một số CSS phụ trợ để style thêm cho thẻ a trong
menu */
div.dropdown-content > a {
   display:block;
   text-decoration:none;
   padding:10px 8px;
   color:#fff;
  border-bottom:1px solid #fff;
}
div.dropdown-content > a:hover {
   background-color:#0FF;
```

Thiết lập position của div.dropdown-content là relative để nội dung (div.dropdown-content có position là absolute) nằm ngay bên dưới button dropdown list.



Tham khảo: https://www.w3schools.com/css/css_dropdowns.asp

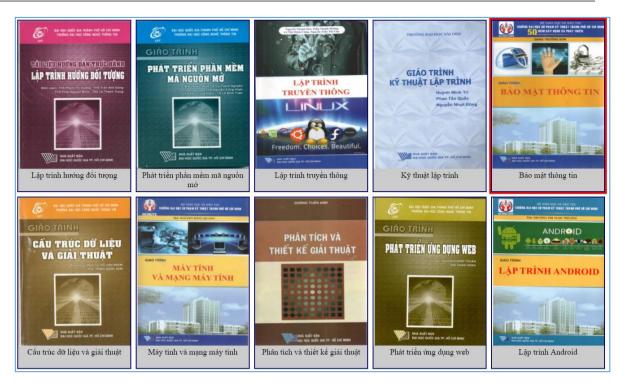
4. Image Gallery

Tạo một bộ sưu tập ảnh theo dạng lưới.

Mổi item hình ảnh có HTML như sau:

CSS như sau:

```
div.item {
   float:left;
  width:250px;
  margin:5px;
  border:2px solid #006;
  background-color: #CCC;
  min-height:380px;
}
div.item img {
   width:100%;
  height:330px;
}
/* Khi rê chuột trên một ảnh thì thiết lập outline
của anh dày 4px, kiểu solid và màu F00 */
div.item:hover {
   outline:4px solid #F00;
}
/* Vùng hiển thị tiêu đề ảnh có chiều cao tối đa là
42px, nếu văn bản vượt quá chiều cao này thì sẽ xuất
hiện thanh trượt theo chiều dọc */
div.subject {
  font-size:18px;
  text-align:center;
  max-height:42px;
   overflow-y:auto;
```



Tham khảo: https://www.w3schools.com/css/css_image_gallery.asp

5. CSS Align:

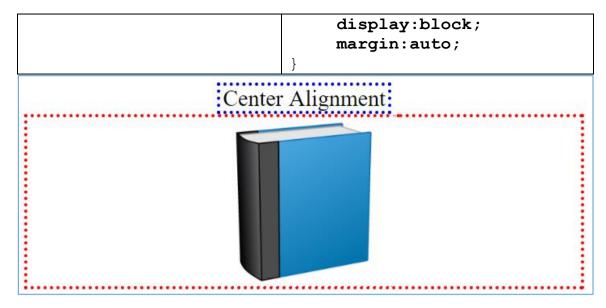
Canh thành phần dạng block vào giữa theo chiều ngang → margin: auto;

- Thành phần block sẽ có chiều rộng được chỉ định và khoảng không gian còn lại sẽ canh đều giữa hai phía (left và right).
- Chú ý: điều này sẽ không có hiệu lực nếu width của thành phần block không được thiết lập hoặc width là 100%.

Canh giữa văn bản bên trong một thành phần → text-align:center;

Canh giữa hình ảnh trong thành phần block \rightarrow img { margin:auto; }

```
<div class="center">
                             Canh giữa thành phần div
    Center Alignment
                          và văn bản trong div */
</div>
                          div.center {
                               border:2px dotted #00C;
<div class="image">
                               width:30%;
                               margin:auto;
   <imq
src="images/logo.ico"
                               text-align:center;
alt="book"
             width="120"
height="120" />
                          /* Canh qiữa ảnh trong div */
</div>
                          div.image {
                               border:2px dotted #F00;
                          }
                          div.image > img {
```



Canh trái và canh phải sử dụng thuộc tính position.

- Để canh lề thành phần sử dụng position: absolute;
- Chú ý: các thành phần absolute sẽ bị tách ra khỏi cách hiển thị thông thường và có thể nằm đè lên các thành phần khác.
- Khi canh lè dùng position luôn thiết lập các giá trị padding và margin cho body để tránh một số vấn đề hiển thị trên trình duyệt.

```
<div class="right">
  Right Alignment
</div>
div.right {
    position:absolute;
    right:0;
    border:2px dashed #009;
    padding:15px;
}
Right Alignment
```

Canh trái và canh phải sử dụng thuộc tính float.

- Chú ý: khi canh lề dùng float luôn thiết lập giá trị padding và margin cho body để tránh một số vấn đề hiển thị.

Right Alignment

Canh giữa theo chiều dọc sử dụng thuộc tính padding: canh giữa theo chiều dọc cho giá trị thuộc tính padding-top và padding-bottom cùng giá trị, canh giữa theo chiều ngang thì kết hợp với text-align: center.

Canh giữa theo chiều dọc sử dụng thuộc tính line-height: thiết lập giá trị cho line-height đúng bằng chiều cao của thành phần block đang xét.

Tham khảo: https://www.w3schools.com/css/css_align.asp